TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2022/HC-PT
Ngày: 14/02/2022
V/v khiếu kiện Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường và cưỡng chế thu hồi đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyến - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 33/2021/TLPT-HC ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc "Khiếu kiện Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường và cưỡng chế thu hồi đất".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 52/2020/HC-ST ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 517/2021/QĐ-PT ngày 25 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Lương Văn A1 sinh năm 1945; nơi cư trú: Thôn 1, xã QN, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Anh Lương Minh A2 sinh năm 1994 (là con của ông Lương Văn A1); nơi cư trú: Thôn 4, xã SR, huyện CĐ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Văn bản ủy quyền ngày 24/02/2020); có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

1. Luật sư Nguyễn Hà A3, Luật sư Phạm Lệ A4 - Luật sư Văn phòng luật sư HĐTL thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

2. Luật sư Đồng Hữu A5 - Văn phòng Luật sư Đồng Hữu A5 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Luật sư Nguyễn Hà A3 có mặt tại phiên tòa. Luật sư Phạm Lệ A4 và Luật sư Đồng Hữu A5 - vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh;

2. Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Phúc A6 - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC (Theo Quyết định ủy quyền số 985/QĐ-UBND ngày 09/02/2022 của Chủ tịch UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh); vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Đường HN, phường HL, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân xã QN, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn A7 - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã QN, thành phố MC (Theo Quyết định ủy quyền số 39/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND xã QN, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh); vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã QN, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người kháng cáo: Ông Lương Văn A1 là người khởi kiện.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/10/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là ông Lương Văn A1 (do người đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Ông Lương Văn A1 sử dụng diện tích 33.436,50m^2 đất tại thôn 2, xã QN, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh thuộc các thửa đất số 69, 91, 70, 108, 92, 198, 197, 55 tờ bản đồ địa chính số 57; thửa đất số 327 tờ bản đồ địa chính số 56; các thửa đất số 52, 51, 16, 49, 47, 46, 45, 44, 59, 61, 62, 63, 50, 48, 53, 54, 56, 57, 58, 60, 17 tờ bản đồ địa chính số 57; thửa đất số 383 tờ bản đồ địa chính số 56; các thửa đất số 83, 64, 72, 71, 75, 74, 89, 88, 90, 96, 95, 94, 93, 73 tờ bản đồ địa chính số 57 xã QN năm 2007 (trong đó, thửa 198, 55 là thửa đất giao thông, thửa 197 đất chưa sử dụng, thửa 327 đất nghĩa trang đứng tên UBND xã QN trên bản đồ địa chính), có nguồn gốc hộ ông Phạm Huy A8 xin giao đất nhận thầu từ năm 1994 đến năm 2009 chuyển nhượng lại cho hộ ông A1 để nuôi trồng thủy sản.

Thực hiện dự án đường cao tốc VĐ - MC, diện tích đất ông A1 đang sử dụng nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng 13.904,10m^2 và thuộc diện Nhà nước thu hồi đất.

Ngày 11/12/2018, Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 6340/QĐ-UBND thu hồi đất của ông A1 diện tích 13.904,10m^2 tại thôn 2, xã QN, thành phố MC và ban hành Quyết định 6341/QĐ-UBND phê duyệt 02 phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong đó ông A1 có số tiền 208.914.060đ.

Không đồng ý với phương án bồi thường nên ông A1 đã khiếu nại đến UBND thành phố MC.

Ngày 19/2/2019, Chủ tịch UBND thành phố MC đã ban hành Quyết định số 527/QĐ-UBND (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020) về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông A1 và đã tổ chức cưỡng chế thu hồi toàn bộ diện tích đất 13.904,10m^2.

Ngày 09/12/2019, Chủ tịch UBND thành phố MC ban hành Quyết định số 6754/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại đối với ông A1 có nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông A1.

Ông A1 cho rằng diện tích đất bị thu hồi là đất đầm nội địa có giá cao hơn nhưng UBND thành phố MC lại xác định bồi thường theo loại đầm ven biển có giá bồi thường 10.000đ/m^2; khối lượng đào đắp bờ đầm chưa chính xác; các thửa đất đứng tên UBND xã QN phải được bồi thường cho ông vì nguồn gốc đất sử dụng ổn định từ năm 1994, bồi thường, hỗ trợ tiền công lót bạt bờ đầm, hỗ trợ công di dời, bồi thường công đào đắp bằng tay...

Do đó, ông A1 khởi kiện yêu cầu Tòa án:

Hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND thành phố MC về việc thu hồi đất của ông A1; hủy một phần Quyết định số 6341/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (phần liên quan đến ông A1) và Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của Chủ tịch UBND thành phố MC về việc cưỡng chế thu hồi đất để tính toán lại việc bồi thường, hỗ trợ theo quy định của Luật Đất đai hiện hành, đồng thời phải bồi thường 1.700.000.000đ do tài sản bị hủy hoại, mất mát.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình có căn cứ, ông A1 cung cấp các tài liệu gồm Quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường, Quyết định cưỡng chế, giấy tờ xin đất, thuê đất, nhận chuyển nhượng đất và các tài liệu khác và cho rằng đầm bị thu hồi là đầm nằm trong đê Quốc gia nên thuộc đầm nội địa, một số thửa đất, khối lượng kiểm đếm đất đắp nền nhà và sân không được bồi thường, công trình phụ kiểm đếm sai khối lượng... chưa đủ, việc cưỡng chế thu hồi đất đã gây thiệt hại tài sản cho gia đình nên việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường và cưỡng chế là trái pháp luật.

Người bị kiện là Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (do người đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Thực hiện dự án đường cao tốc VĐ - MC, UBND thành phố MC đã ban hành Quyết định số 6340/QĐ-UBND thu hồi đất của ông A1 diện tích 13.904,10m^2 tại thôn 2, xã QN, thành phố MC và ban hành Quyết định 6341/QĐ-UBND phê duyệt 02 phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, trong đó ông A1 có số tiền 208.914.060đ và ban hành Quyết định số 527/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông A1 và đã tổ chức cưỡng chế thu hồi toàn bộ diện tích đất 13.904,10m^2.

Căn cứ Bản chứng nhận nhà đất số 32/UBND ngày 16/10/2018 của UBND xã QN xác nhận thì diện tích đất 12.849,6m^2 gồm các loại đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm có nguồn gốc là đất do ông Phạm Huy Kầm (Cầm) thuê đất của UBND xã QN từ năm 1994, đến năm 2009 ông A8 chuyển nhượng cho hộ ông Lương Văn A1 bằng giấy viết tay, sau đó ông A1 tiếp tục xin thuê của UBND xã. Do vậy, đối với diện tích đất này gia đình không đủ điều kiện để bồi thường về đất và hỗ trợ chuyển đổi nghề, đào tạo và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại (bằng 30% giá đất) được quy định tại Điều 5 Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Đối với diện tích 1.054,5m^2 không được bồi thường về đất và không được hưởng các chính sách hỗ trợ: Căn cứ Bản chứng nhận nhà đất số 32/UBND ngày 16/10/2018 của UBND xã QN xác nhận thì diện tích đất này là đất giao thông do UBND xã quản lý do vậy diện tích này không đủ điều kiện được bồi thường, hỗ trợ.

Căn cứ Văn bản số 3252/UBND-QLĐĐ1 ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh "V/v giải quyết vướng mắc GPMB tại dự án đường cao tốc VĐ - MC trên địa bàn thành phố MC", trong đó UBND tỉnh hướng dẫn về tiêu chí xác định đất đầm ven biển và đất đầm nội địa:

"Tại Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 không hướng dẫn tiêu chí xác định đất đầm ven biển và đất hồ đầm nội địa; tuy nhiên trên thực tế các địa phương vẫn áp dụng quy định tại Điều 3 Quyết định số 499/2010/QĐ-UBND ngày 11/2/2010 của UBND tỉnh để xác định (đất đầm ven biển là đất đầm nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ ven biển, ven sông đã đầu tư đê cống; Đất nội địa là ao, hồ, đầm nước ngọt chứa nước ngọt để nuôi trồng thủy sản). Vì vậy, Ủy ban Nhân dân tỉnh đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc cho phép UBND thành phố căn cứ giải pháp kỹ thuật theo quy định tại Quyết định số 499/2010/QĐ-UBND để xác định loại đất là đầm ven biển hoặc đầm nội địa để thực hiện bồi thường. Cụ thể:

- Đất đầm ven biển là đầm nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ ven biển, ven sông đã đầu tư đê cống;

- Đất nội địa là ao, hồ, đầm nước ngọt chứa nước ngọt để nuôi trồng thủy sản".

Căn cứ vào chỉ đạo nói trên của UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố MC đã căn cứ vào giải pháp kỹ thuật theo quy định tại Quyết định số 499/2010/QĐ-UBND để xác định loại đất là đầm ven biển hoặc đầm nội địa để thực hiện bồi thường cho hộ ông A1. Theo đó, diện tích 5.547,0m^2 thuộc thửa đất số 01 tờ bản đồ GPMB số 12 được xác định là đất đầm ven biển.

Mặt khác, theo Văn bản số 352/SNNPTNT-CCTS ngày 31/01/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ninh "V/v xác định đất NTTS là đất ven biển; hồ đầm nội địa để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng" có hướng dẫn:

"Đất nuôi trồng thủy sản "Đầm ven biển" và "Hồ, đầm nội địa" thuộc phân loại đất ngập nước nhân tạo dùng để nuôi trồng thủy sản (là vùng đất ngập nước được hình thành bởi hoạt động con người để nuôi trồng thủy sản) trong đó:

- Đất nuôi trồng thủy sản "Đầm ven biển" hay còn gọi là "Đầm mặn, lợ" được hiểu là: Vùng trũng chứa nước mặn, lợ do con người tạo nên ở vùng triều ven bờ, cửa sông, và trên bãi cát ven đê để nuôi trồng các loài thủy sản sống trong nước mặn, lợ (có độ mặn lớn hơn hoặc bằng 5 phần nghìn).

- Đất nuôi trồng thủy sản "Hồ, đầm nội địa" hay còn gọi là "Hồ, đầm nước ngọt" được hiểu là: Vùng nước trũng chứa nước ngọt được còn người đào, đắp để nuôi trồng các loài thủy sản nước ngọt (Có độ mặn từ 0 đến dưới 5 phần nghìn)."

Như vậy, kiến nghị của ông A1 đề nghị áp dụng giá theo loại đầm nội địa là không có cơ sở để giải quyết.

- Về nội dung đề nghị được hưởng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, đào tạo và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất đối với đất nuôi trồng thủy sản đầm nội địa:

Căn cứ quy định tại Điều 19 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà thu hồi đất: Những diện tích không được bồi thường về đất thì không đủ điều kiện được hưởng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, đào tạo và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất. Như vậy, UBND thành phố MC lập và phê duyệt phương án đối với hộ ông A1 là đúng quy định của pháp luật.

Về đề nghị được bồi thường 100% theo giá đất trồng lúa và đất trồng cây lâu năm đối với diện tích 8.357,1m^2 thửa 111/11/bản đồ GPMB và hưởng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, đào tạo và tìm kiếm việc làm và hỗ trợ ổn định đời sống: UBND thành phố MC đã làm rõ tại nội dung kiến nghị 1 ở trên.

Về đề nghị được bồi thường 100% đối với khối lượng đắp bờ ao, các hạng mục công trình, kiến trúc phụ trợ, vật dụng trên đất để phục vụ nuôi trồng thủy sản:

- Đối với khối lượng bờ đê, bờ ao và các công trình kiến trúc nằm trong ranh giới GPMB: Căn cứ Biên bản kiểm đếm ngày 16/8/2017 do Trung tâm phát triển Quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã QN và hộ gia đình ông A1 thì toàn bộ công trình kiến trúc, cây cối, hoa màu... đã được kiểm đếm đầy đủ và có chữ ký xác nhận của ông A1. Theo đó, các hạng mục công trình kiến trúc nằm trong ranh giới GPMB đã được UBND thành phố MC bồi thường, hỗ trợ đúng quy định cho gia đình tại phương án đã được phê duyệt theo Quyết định số 6341/QĐ-UBND ngày 11/12/2018.

- Đối với khối lượng các công trình kiến trúc nằm ngoài ranh gới GPMB: Hiện nay UBND thành phố MC căn cứ đề nghị của các hộ dân, đã rà soát và báo cáo UBND tỉnh Quảng Ninh chỉ đạo thu hồi hết diện tích đất còn lại nhỏ lẻ, hình thửa méo mó, không đủ điều kiện canh tác. Tuy nhiên, đến nay UBND thành phố MC vẫn chưa nhận được ý kiến chỉ đạo. Sau khi có Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố MC sẽ tiếp tục triển khai thực hiện và bổ sung sau. Tương tự, các công trình kiến trúc, vật dụng trên diện tích đất nằm ngoài ranh giới giải phóng mặt bằng hiện UBND thành phố MC chưa có cơ sở để giải quyết cho gia đình.

- Đối với một số hạng mục công trình kiến trúc nằm trong ranh gới GPMB nhưng chỉ được hỗ trợ 30% hoặc 50% giá trị theo đơn giá: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 25 Quyết định 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh thì nhà, công trình trên đất không đủ điều kiện để bồi thường về đất, xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 thì được hỗ trợ 30% giá trị nhà, công trình; xây dựng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 thì được hỗ trợ 50% giá trị nhà, công trình. Do vậy UBND thành phố MC lập, phê duyệt phương án và hỗ trợ cho hộ gia đình là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với một số hạng mục công trình kiến trúc nằm trong ranh giới GPMB nhưng không được bồi thường, hỗ trợ (công trình kiến trúc trên 02 ao thuộc thửa 111/11/GPMB): Căn cứ Bản chứng nhận nhà đất số 32/UBND ngày 16/10/2018 của UBND xã QN xác nhận thì các công trình kiến trúc trên 02 ao thuộc thửa 111/11/GPMB được tạo lập trái phép và bị UBND xã QN lập biên bản vi phạm hành chính; ngày 29/4/2014 Chủ tịch UBND thành phố MC ban hành Kết luận số 130/KL-CTUBND đối với diện tích và công trình vi phạm nêu trên. Do vậy, UBND thành phố MC áp dụng điểm b khoản 3 Điều 25 Quyết định 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh lập, phê duyệt phương án cho hộ gia đình và không bồi thường, không hỗ trợ đối với công trình kiến trúc trên là đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, UBND và Chủ tịch thành phố MC không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân xã QN, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (do người đại diện theo ủy quyền) trình bày: UBND xã QN trình bày thống nhất nội dung như người bị kiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại 1.700.000.000đ cho rằng việc thu hồi đất là trái pháp luật vì Trung tâm phát triển quỹ đất thuộc Sở tài nguyên và môi trường không có thẩm quyền lập, nên Quyết định thu hồi đất là trái thẩm quyền; nhà xây dựng năm 1997 nhưng phương án bồi thường xác định năm 2005, đất có nguồn gốc khai phá từ những năm 1980 nhưng lại không được bồi thường, khối lượng đào đắp bờ đầm đo không đúng, chưa tính công đào đắp phần nền nhà và sân, không hỗ trợ di chuyển, chuyển đổi nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm...về Quyết định cưỡng chế được ban hành trên cơ sở Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường sai nên trái pháp luật. Do vậy, đề nghị hủy các quyết định trên theo đúng quy định.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 52/2020/HC-ST ngày 16 tháng 9 năm 2020, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh quyết định:

Căn cứ vào quy định tại Điều 158, điểm c khoản 1 Điều 143, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại 1.700.000.000đ.

Ông Lương Văn A1 có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại yêu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện: Hủy một phần Quyết định số 6341/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc VĐ - MC theo hình thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Kinh Doanh - Chuyển giao (BOT) phần nội dung liên quan đến ông Lương Văn A1; hủy Quyết định số 6754/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn A1, trú tại thôn 1 xã QN, thành phố MC (Lần đầu).

Buộc Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ về việc lập và phê duyệt phương án bồi thường đối với ông Lương Văn A1 theo quy định của pháp luật.

3. Bác yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc thu hồi đất đất do hộ ông Lương Văn A1 đang sử dụng tại thôn 2, xã QN, thành phố MC để giải phóng mặt bằng dự án: Đường cao tốc VĐ - MC theo hình thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT); Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2020, người khởi kiện là ông Lương Văn A1 có đơn kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc thu hồi đất đất do hộ ông Lương Văn A1 và Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020) của Chủ tịch UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Lương Văn A1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lương Minh A2 là người đại diện hợp pháp của người khởi kiện là ông Lương Văn A1 giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc thu hồi đất do hộ ông Lương Văn A1; người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc thu hồi đất đất do hộ ông Lương Văn A1.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng hành chính trong quá trình giải quyết vụ án hành chính ở giai đoạn phúc thẩm: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xử xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Về tố tụng:

[1] Ngày 23/10/2019, ông Lương Văn A1 khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh

về việc thu hồi đất do hộ ông Lương Văn A1 đang sử dụng tại thôn 2, xã QN, thành phố MC để giải phóng mặt bằng dự án Đường cao tốc VĐ - MC theo hình thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT) thu hồi đất; hủy một phần Quyết định số 6341/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng dự án: đường cao tốc VĐ - MC theo hình thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT) đối với phần nội dung liên quan đến ông Lương Văn A1; hủy Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020) của Chủ tịch UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với ông Lương Văn A1 (sau đây viết tắt là Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018, Quyết định số 6341/QĐ-UBND ngày 11/12/2018, Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019). Các quyết định nêu trên là Quyết định hành chính thuộc lĩnh vực quản lý đất đai quy định tại các khoản 5, 6 Điều 22 Luật Đất đai 2013 và là Quyết định hành chính bị kiện quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính, việc khởi kiện còn trong thời hiệu khởi kiện. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[2] Quyết định số 6754/QĐ-UBND 09/12/2019 của Chủ tịch UBND thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh (sau đây viết tắt là Quyết định số 6754/QĐ-UBND 09/12/2019) là quyết định giải quyết khiếu nại không bị khiếu kiện nhưng đây là quyết định có liên quan đến Quyết định bị kiện nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xem xét tính hợp pháp là đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Ngày 01/10/2020, người khởi kiện là ông Lương Văn A1 có đơn kháng cáo đúng quy định tại Điều 205, khoản 1 Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung:

[5] Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lương Minh A2 là người đại diện hợp pháp của người khởi kiện là ông Lương Văn A1 giữ nguyên yêu kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc thu hồi đất do hộ ông Lương Văn A1. Do đó, các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018: Toàn bộ diện tích đất 13.904,10m^2 thuộc các thửa đất số 69, 91, 70, 108, 92, 198, 197, 55 tờ bản đồ địa chính số 57; thửa đất số 327 tờ bản đồ địa chính số 56; các thửa đất số 52, 51, 16, 49, 47, 46, 45, 44, 59, 61, 62, 63, 50, 48, 53, 54, 56, 57, 58, 60, 17 tờ bản đồ địa chính số 57; thửa đất số 383 tờ bản đồ địa chính số 56; thửa 83, 64, 72, 71, 75, 74, 89, 88, 90, 96, 95, 94, 93, 73... tờ bản đồ địa chính số 57 xã QN năm 2007 do ông Lương Văn A1 sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản, trồng cây lâu năm và trồng cây hàng năm đều nằm trong phạm vi thực hiện dự án đường cao tốc VĐ - MC thuộc diện thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật đất đai 2013 và được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt. Do đó, UBND thành phố MC ban hành Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 thu hồi diện tích đất nêu trên đối với ông A1 là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định tại các điều 66, 67, 69 Luật Đất đai 2013.

[7] Xét tính hợp pháp của Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020): Trên cơ sở Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 thu hồi đất có hiệu lực nhưng người bị thu hồi đất không bàn giao đất cho cho tổ chức làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng và đã được tổ chức vận động nhưng không chấp hành bàn giao đất nên Chủ tịch UBND thành phố MC đã ban hành quyết định cưỡng chế là có căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai và tổ chức cưỡng chế theo quy định tại Điều 71 Luật Đất đai 2013. Hiện nay, toàn bộ diện tích đất thu hồi đã được bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công theo đúng quy định.

[8] Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông A1 về việc hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 và Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông A1, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[10] Ông A1 không được chấp nhận kháng cáo nhưng ông A1 là người cao tuổi (ông A1 sinh năm 1945) nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là ông Lương Văn A1, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 59/2019/HC-ST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh về:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lương Văn A1 về hủy Quyết định số 6340/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc thu hồi đất do hộ ông Lương Văn A1 đang sử dụng tại thôn 2, xã QN, thành phố MC để giải phóng mặt bằng dự án: Đường cao tốc VĐ - MC theo hình thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT); Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 (được đính chính tại Văn bản số 3333/UBND-VP ngày 08/9/2020) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh về việc cưỡng chế thu hồi đất.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Lương Văn A1.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Duy Nhiệm **Vũ Thị Thu Hà** **Vũ Minh Tuấn**

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Quảng Ninh;
- Cục THADS Quảng Ninh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- UBND và Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: P.HCTP-VP; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Tuấn